

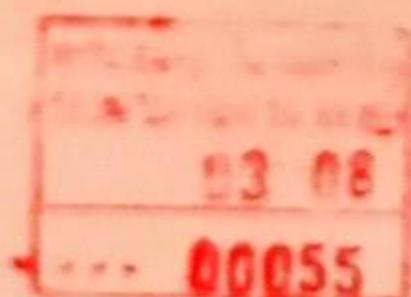
NGUYỄN VĂN HỘ

XÁC SUẤT THỐNG KÊ



NHÀ XUẤT BẢN GIAO DỤC

NGUYỄN VĂN HỘ



XÁC SUẤT VÀ THỐNG KÊ



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC

Mở đầu

Các nhà toán học Pháp thế kỷ 17 như Fermat (1601 – 1665), Pascal (1623 – 1662) đã đặt nền móng đầu tiên cho lý thuyết xác suất bởi những lời giải cho các bài toán trong các trò chơi ngẫu nhiên. Cuối thế kỷ 17, James Bernoulli (1654 – 1705), nhà toán học Thụy Sĩ, được xem như người khởi xướng của lý thuyết xác suất với những nghiên cứu về luật yếu tố lâm sàng với đầy phép thử độc lập. Pierre Simon Laplace (1749 – 1827), nhà toán học Pháp có nhiều đóng góp cho xác suất thống kê trong lĩnh vực xác định lý giải hạn trung tâm. Carl Friedrich Gauss (1777 – 1855), nhà toán học vĩ đại của Đức có các đóng góp lớn đối với xác suất thống kê – phương pháp bình phương cựu mẫu và luật phân phối chuẩn. Andrei Kolmogorov (1873 – 1987), nhà toán học lỗi lạc của Nga, người cách mạng hóa cho lý thuyết xác suất với bộ tiên đề xác suất hiện đại mà ông đưa ra vào đầu những năm 1930.

Không người đặt nền móng cho thống kê toán học, phải kể đến Karl Pearson (1857 – 1936), nhà toán học Anh, người xây dựng tiêu chuẩn khái – bình – phương để kiểm định tính phù hợp; Jerry Neyman (1894 – 1981), người đóng góp quan trọng vào thống kê bayesian, trên các lĩnh vực kiểm định giả thuyết, ước lượng khôngparametric, ứng dụng

Thống kê toán học - Ronald Fisher (1890 - 1962), người Anh, cũng tạo ra các tiêu chuẩn kiểm định đối với mẫu số, và lời giải đáp lý thuyết thống kê thí nghiệm.

Không thể phủ nhận những ưu điểm của những nhà toán học sau phong trào như các nhà toán học like lực lượng đại diện lĩnh vực xác suất - thống kê toán học.Ở Việt Nam cũng có những nhà toán học đang nghiên cứu các lĩnh vực này.

Từ những năm 1945 đến nay Khoa thống kê đã được giảng dạy rộng rãi như một môn học cơ bản trong gioi đoạn I và II và các trường đại học Kỹ thuật, tự nhiên, Kinh tế, và các khoa văn, ... ở tất cả các hệ đào tạo chính quy, tạm thời, và ở các trường đại học, đại học, cao đẳng.

Để đáp ứng nhu cầu dạy và học đó, qua kinh nghiệm giảng dạy nhiều năm môn học này cho các đối tượng khác nhau, chúng tôi biến đổi cuốn sách này với sự cung kính và cho nhiều đối tượng độc giả, chỉ cần được trang bị kiến thức về toán cao cấp ở mức độ của sinh viên năm thứ nhất của các trường đại học là có thể sử dụng làm tài liệu để tự học, tham khảo, hoặc học theo chương trình với các mục đích khác nhau, và có thể áp dụng nó trong các lĩnh vực chuyên môn của mình sau này.

Là môn học nghiên cứu về các sự kiện và các đại lượng ngẫu nhiên để áp dụng trong các lĩnh vực khác nhau của thực tế, nó được xem là khó khăn với những người không chuyên học toán. Vì vậy, trong cuốn sách này, chúng tôi cố gắng tránh bày ra các khái niệm và lý thuyết mà không cần thiết với lối suy nghĩ của chúng ta, và để minh họa để đọc, gọi là bìa. Một số lượng lớn bài tập được đưa ra sau mỗi chương ở các mục độ dễ, vừa, khó. Các bài khó được đánh dấu (*) Điều số của các bài tập thuộc chủ đề cuối sách.

Để giúp độc giả có thể học tiếp với niềm tin rằng khi quả trả lời làm của mình, chúng tôi sẽ Roger Kim theo một cuốn bài giải tất cả các bài tập cũ trong cuốn sách này.

Hy vọng rằng, cuốn sách lý thuyết và cuốn giải bài tập xác suất thống kê không những giúp ích được cho các độc giả là học viên mà còn cả cho các thầy giáo để làm tài liệu tham khảo.

Các đề mục trong cuốn sách này được ghi theo ba chỉ số : chương, mục và thứ tự. Ví dụ : định nghĩa 3.2.1 là định nghĩa thứ nhất của chương 3, mục 2. Các công thức cũng được đánh số như vậy nhưng đặt trong dấu ngoặc đơn.

Các chữ viết tắt, các ký hiệu được cho trong các danh mục tương ứng ở cuối sách.

Các bảng xác suất được cho ở cuối sách : Ở đây có trình bày cả cách sử dụng bảng.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn Ban biên tập Toán, Nhà xuất bản Giáo dục đã có nhiều đóng góp để cho cuốn sách được sớm ra mắt độc giả.

Chúng tôi xin hoan nghênh và đón nhận mọi ý kiến đóng góp của độc giả và xin chân thành cảm ơn trước.

Tác giả

MỤC LỤC

Mô đun	3
Chương I TẬP HỢP VÀ GIẢI TÍCH TỔ HỢP	7
1.1 Tập hợp	7
1.2 Chính hợp tập	11
1.3 Chính hợp không lập	11
1.4 Hoàn vị	12
1.5 Tề hợp	13
1.6 Phân hoạch	15
1.7 Tích Décác	16
Bài tập chương I	17
Chương II SỰ KIẾN NGẪU NHÌN VÀ XÁC SUẤT	24
2.1 Sự kiện ngẫu nhiên và không gian mẫu	24
2.2 Sự kiện ngẫu nhiên	25
2.3 Xác suất	29
2.4 Xác suất có điều	30
2.5 Xác suất có điều kiện	35
2.6 Công thức xác suất toàn phần	36
2.7 Công thức Bayes	38
Bài tập chương II	39
Chương III BIẾN NGẪU NHÌN	47
3.1 Biến ngẫu nhiên	47
3.2 Biến ngẫu nhiên rời rạc	48
3.3 Một số luật phân phối rời rạc	53
3.4 Biến ngẫu nhiên liên tục	62
3.5 Một số luật phân phối xác suất liên tục	66
3.6 Hỗn hợp biến ngẫu nhiên	75
Bài tập chương III	79

<i>Chương IV. NGĂU NGÂU NHIÊN</i>	89
4.1. Một số định nghĩa và tính chất	89
4.2. Các biến ngẫu nhiên đơn lẻ	97
4.3. Vectors giá trị trung bình, ma trận tương quan, và ma trận hệ số tương quan	104
4.4. Vector chuẩn: ma trận chuẩn	110
4.5. Biến đổi vector ngẫu nhiên	115
4.6. Phân phối xác suất có điều kiện	125
<i>Bài tập chương IV</i>	133
<i>Chương V. CÁC ĐỊNH LÝ GIỚI HẠN</i>	141
5.1. Hội tụ	141
5.2. Luật số lớn	143
5.3. Định lý giới hạn trung tâm tên	149
<i>Bài tập chương V</i>	153
<i>Chương VI. MẪU NGÄU NHIÊN</i>	156
6.1. Mẫu ngẫu nhiên và thống kê	156
6.2. Hiệu phần phai thực nghiệm	158
6.3. Các mômen mẫu	158
6.4. Trung bình mẫu	160
6.5. Phương sai mẫu	160
6.6. Mẫu ngẫu nhiên từ phân phối chuẩn	161
6.7. Thống kê sắp thứ tự	162
<i>Bài tập chương VI</i>	165
<i>Chương VII. ƯỚC LƯỢNG THAM SỐ</i>	167
7.1. Mô đâú	167
7.2. Ước lượng bằng phương pháp minimum	170
7.3. Ước lượng bằng phương pháp hợp lí cực đại	172
7.4. Ước lượng khoảng	175
<i>Bài tập chương VII</i>	184

Chương VIII: KIỂM ĐỊNH CÁC THỰC VẬT	268
8.1. Các khái niệm	268
8.2. Biến số Neyman-Pearson	269
8.3. Khiết định giả thuyết về giá trị trung bình của phân phối chuẩn	270
8.4. Khiết định giả thuyết về giá trị trung bình của một phân phối bài k	276
8.5. So sánh hai giá trị trung bình của hai phân phối chuẩn	277
8.6. Khiết định giả thuyết về phương sai của phân phối chuẩn	279
8.7. Khiết định giả thuyết về xác suất của một sự kiện hoặc tỉ lệ của một chủng loại trong quần thể	282
8.8. Tính chuẩn phâ hợp khu-bình-phương	284
Kết luận chương VIII	284
DẤP SỐ CÁC BÀI TẬP	219
<i>Phụ lục</i> : Một số bảng xác suất	225
Bảng 1: Hỗn phân phối của luật Poisson $P(k)$	225
Bảng 2: Hỗn phân phối của luật chuẩn $N(0, 1)$	227
Bảng 3: Bảng phân vị chuẩn	228
Bảng 4: Bảng phân vị $\chi^2_p(n)$ của luật $\chi^2(n)$	229
Bảng 5: Hỗn phân phối của luật $\chi^2(n)$	231
Bảng 6: Bảng phân vị $t_p(n)$ của luật Student $T(n)$	233
Bảng tóm tắt: Một số luật phân phối xác suất	234
Các chữ viết tắt; Các ký hiệu	239
Tài liệu tham khảo	240